

Số : 1621/SGDDĐT-MN

Sóc Trăng, ngày 01 tháng 9 năm 2008

## HƯỚNG DẪN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2008 - 2009 BẬC HỌC MẦM NON TỈNH SÓC TRĂNG

\* \* \* \* \*

- Căn cứ Chỉ thị số 47/2008/CT-BGDĐT ngày 13/8/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ trọng tâm của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục chuyên nghiệp năm học 2008 - 2009;

- Căn cứ hướng dẫn số 7558/BGDĐT-GDMN ngày 19 tháng 8 năm 2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non năm học 2008 - 2009;

- Căn cứ vào Phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu năm học 2008 - 2009 của ngành giáo dục - đào tạo tỉnh Sóc Trăng, Sở Giáo dục - Đào tạo hướng dẫn các Phòng Giáo dục - Đào tạo về nhiệm vụ cụ thể đối với bậc học mầm non như sau:

### I. PHƯƠNG HƯỚNG CHUNG

Năm học 2008 - 2009, giáo dục mầm non tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 06/CT-TW của Bộ Chính trị về cuộc vận động "**Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh**", Chỉ thị số 33/2006/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục và cuộc vận động "Hai không" của ngành. Thực hiện các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Quyết định số 149/2006/QĐ-TTg phê duyệt Đề án phát triển GDMN giai đoạn 2006 - 2015; Quyết định số 161/2002/QĐ-TTg ngày 15/11/2002 về một số chính sách phát triển GDMN và Quyết định số 20/2006/QĐ-TTg về phát triển giáo dục, đào tạo và dạy nghề vùng đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2010. Năm học 2008 - 2009 được xác định là "năm học đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới quản lý tài chính; Hướng ứng và triển khai sâu rộng phong trào thi đua "**Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực**" với các nhiệm vụ trọng tâm:

Phát triển quy mô, mạng lưới trường lớp mầm non phù hợp với yêu cầu và tình hình thực tế; Đổi mới giáo dục mầm non về nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức giáo dục; Chỉ đạo thực hiện đánh giá thực chất chất lượng, kỹ năng chăm sóc giáo dục trẻ; Tăng cường cơ sở vật chất và trang thiết bị, nhất là đối với vùng khó khăn, vùng dân tộc để thu hút trẻ đến trường, nâng chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ,

tập trung làm tốt việc chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ dân tộc trước khi vào lớp 1; Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp; đầu tư phát triển số lượng và nâng cao chất lượng của trường mầm non đạt chuẩn quốc gia giai đoạn tiếp theo; Chú trọng công tác tuyên truyền, phát huy ảnh hưởng của GDMN đối với xã hội đồng thời tích cực huy động sự tham gia của cha mẹ và cộng đồng cùng chăm lo cho giáo dục mầm non.

## **II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

### **1. Tiếp tục thực hiện cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", Chỉ thị số 33/2006/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục và cuộc vận động "Hai không" của ngành.**

Các Phòng Giáo dục và Đào tạo tập trung chỉ đạo tuyên truyền, nâng cao nhận thức và tổ chức học tập, bồi dưỡng quán triệt trong đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non về đạo đức lương tâm nghề nghiệp, phấn đấu thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ trong các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

Thực hiện nghiêm túc Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 16/4/2008 ban hành Quy định về đạo đức nhà giáo. Gắn nội dung cuộc vận động "Dân chủ, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm" với thực hiện chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, kiên quyết đấu tranh và xử lý kịp thời các biểu hiện vi phạm đạo đức nhà giáo, vi phạm quy chế nuôi dạy trẻ.

Hướng dẫn triển khai phong trào "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực" phù hợp với các trường mầm non. Năm học 2008 - 2009, mỗi huyện, thành phố xây dựng được ít nhất 1 trường mầm non đạt tiêu chuẩn "**trường học thân thiện, học sinh tích cực**"; tập trung giải quyết 3 vấn đề: Mỗi nhà trường đều có nhà vệ sinh đạt tiêu chuẩn; lựa chọn và đưa bài hát dân ca, trò chơi dân gian vào hoạt động vui chơi tích cực của trẻ; xây dựng môi trường xanh, sạch, đẹp, thân thiện phù hợp với đặc điểm hoạt động và tâm lý trẻ.

Xây dựng các điển hình tiên tiến của GDMN; nêu gương những tập thể, CBQL và giáo viên có nhiều nỗ lực vượt khó khăn, có thành tích cao trong GDMN để tuyên truyền, cổ vũ và phát huy truyền thống của ngành thông qua hệ thống thông tin đại chúng và phối hợp với Hội Khuyến học, các cấp chính quyền và ngành biểu dương khen thưởng kịp thời. Thực hiện nghiêm túc đánh giá chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ và đánh giá phong trào GDMN của mỗi nhà trường, mỗi đơn vị.

### **3. Tiếp tục mở rộng qui mô giáo dục mầm non :**

Tiếp tục tham mưu với UBND các cấp xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Đề án phát triển Giáo dục mầm non giai đoạn 2006 - 2015 được phê duyệt theo Quyết định 149/2006/QĐ-TTg ngày 23/5/2006 và Đề án phát triển GDMN giai đoạn

2006 - 2010 của địa phương. Tham mưu với chính quyền các cấp, các doanh nghiệp lớn ưu tiên đầu tư kinh phí để xây dựng trường mầm non, mở rộng quy mô để tạo điều kiện thuận lợi và đáp ứng nhu cầu gửi con của các bậc cha mẹ.

Trong khi chờ đợi Bộ GD&ĐT trình Chính phủ phê duyệt Đề án phổ cập một năm mẫu giáo 5 tuổi giai đoạn 2009 - 2015 thì ở năm học này, đối với vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số, Phòng Giáo dục và Đào tạo tích cực tham mưu cho cấp ủy, UBND cấp huyện và phối hợp cho UBND cấp xã để tập trung cho mẫu giáo 5 tuổi: sắp xếp lại cơ sở vật chất để dành phòng học cho mẫu giáo 5 tuổi vào học, ưu tiên tập trung kinh phí xây dựng phòng học, mua sắm trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi cho trẻ, tuyển giáo viên, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ để huy động tối đa trẻ mẫu giáo 5 tuổi đến trường, đảm bảo trẻ 5 tuổi ở vùng đặc biệt khó khăn được học trong các trường công lập để chuẩn bị tốt tiếng Việt trước khi vào lớp 1; các vùng thuận lợi cũng phải tăng cường huy động trẻ 5 tuổi được học trong các loại hình trường và chú ý nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

Phân đầu huy động đạt tỷ lệ 3% trẻ trong độ tuổi nhà trẻ (chỉ tiêu giao 1.300 trẻ), 68% trẻ mẫu giáo được đến trường (chỉ tiêu giao 32.000 trẻ) và huy động đạt từ 92 - 95% trẻ 5 tuổi đến trường (khoảng 18.000 trẻ).

Tiếp tục hỗ trợ kinh phí cho các địa phương để đẩy mạnh công tác xây dựng trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia theo Quyết định của Bộ ban hành về Quy chế công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia giai đoạn tiếp theo. Thực hiện việc rà soát, kiểm tra đánh giá lại các trường đã được công nhận đạt chuẩn giai đoạn 2002 - 2005 và đầu tư hoàn thiện theo quy chế mới. trong năm học này toàn tỉnh phấn đấu có thêm ít nhất 3 trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia.

#### **4. Thực hiện đổi mới chương trình giáo dục mầm non**

##### ***3.1. Công tác chăm sóc sức khỏe và nuôi dưỡng***

- Các Phòng GD&ĐT tăng cường chỉ đạo công tác chăm sóc sức khỏe, phòng tránh tai nạn thương tích, bảo đảm an toàn tuyệt đối thể chất và tinh thần cho trẻ ở tất cả các loại hình, các cơ sở giáo dục mầm non. Tổ chức bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, giáo viên về kiến thức và kỹ năng chăm sóc sức khỏe, phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ mầm non. kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ trường mầm non, Quy chế nuôi dạy trẻ, các văn bản chỉ đạo và tài liệu Bộ, Sở đã hướng dẫn hàng năm. Thực hiện phòng chống HIV/AIDS trong đội ngũ cán bộ giáo viên và các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ theo Luật phòng chống HIV/AIDS đã quy định.

- Phối hợp với ngành y tế trong công tác nuôi dưỡng, vệ sinh ATTP để kiểm tra và cấp giấy phép bếp đạt tiêu chuẩn VSATTP; trang bị đồ dùng, phương tiện phục vụ cho việc tổ chức bán trú cho trẻ để tăng số trẻ được ăn trong các cơ sở GDMN. Chỉ đạo thực hiện Thông tư liên tịch số 08/2008/TTLT/BYT-BGDĐT ngày 08/7/2008

hướng dẫn công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm trong các cơ sở giáo dục. Những nơi chưa tổ chức ăn bán trú cần chỉ đạo để có biện pháp phối hợp với gia đình chống đói, chống khát, chống rét trong thời gian trẻ ở trường. Các trường mầm non cần xây dựng, củng cố mô hình phòng chống suy dinh dưỡng góp phần thực hiện mục tiêu quốc gia về phòng chống SDD trẻ em. Tiếp tục phòng chống suy dinh dưỡng, chống béo phì nhằm giảm tỉ lệ trẻ suy dinh dưỡng xuống dưới 10% và giảm từ 1 - 2% số trẻ SDD so với cùng kỳ năm trước.

- Phối hợp với các ngành, nhất là ngành y tế trong việc phòng chống dịch bệnh cho trẻ, quản lý tiêm chủng, vệ sinh, phòng dịch bệnh trong các cơ sở giáo dục mầm non. Đẩy mạnh công tác truyền thông, tăng cường sự phối hợp với cha mẹ, cộng đồng và chương trình P/S bảo vệ nụ cười Việt Nam để rèn kỹ năng vệ sinh văn minh, phòng chống sâu răng, chống dịch bệnh cho trẻ.

### ***3.2. Tổ chức triển khai thực hiện Chương trình giáo dục mầm non***

Bộ GD&ĐT đã tổ chức hội nghị tổng kết 2 năm chương trình thí điểm GDMN và sẽ mở rộng diện thực hiện ở các trường có điều kiện. Năm học này Sở GD&ĐT Sóc Trăng sẽ đăng ký tham gia thực hiện thí điểm chương trình ở các trường có điều kiện. Những nơi nào chưa thực hiện chương trình thí điểm giáo dục mầm non cần tập trung vào đổi mới hình thức tổ chức GDMN theo hướng tích hợp chủ đề.; xây dựng môi trường giáo dục, môi trường hoạt động cho trẻ, chuẩn bị tốt cho việc thực hiện chương trình vào những năm tiếp theo.

Khuyến khích địa phương tìm tòi sáng tạo trong việc chỉ đạo thực hiện chương trình phù hợp với tình hình thực tế địa phương, đảm bảo mục tiêu về chất lượng CSGD trẻ. Đẩy mạnh hình thức học tập trao đổi kinh nghiệm trong và ngoài nước về đổi mới GDMN.

Đối với vùng đồng bào dân tộc, các giáo viên chú ý hoạt động tăng cường tiếng Việt cho trẻ dân tộc nhằm nâng cao hiệu quả GDMN, chuẩn bị cho trẻ học tốt ở trường phổ thông.

***3.3. Tiếp tục triển khai nội dung hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường***, đảm bảo 100% giáo viên được tham gia tập huấn kiến thức và kỹ năng lồng ghép xây dựng và bảo vệ môi trường: Xây dựng môi trường xanh, sạch, đẹp, phù hợp, tránh bê tông hóa; Tận dụng hoàn cảnh thực tiễn tại cơ sở GDMN để giáo dục và hình thành thói quen bảo vệ môi trường cho trẻ. Tăng cường làm đồ dùng dạy học và tận dụng nguyên vật liệu tái sử dụng, nguyên liệu có sẵn ở địa phương phục vụ cho hoạt động chăm sóc giáo dục của cô và trẻ. Lồng ghép giáo dục bảo vệ môi trường và các chuyên đề đã thực hiện vào việc xây dựng môi trường giáo dục mầm non đạt tiêu chuẩn: Xanh, sạch, đẹp, an toàn và thân thiện.

### ***3.4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong quản lý trường***

## ***mầm non***

Những đơn vị có trang bị máy thực hiện chương trình Kidsmart phải phát huy hiệu quả trang thiết bị được đầu tư và nghiên cứu trước các đĩa của chương trình để hướng dẫn trẻ thực hiện đạt hiệu quả; ứng dụng các phần mềm Happykid, Nutrikids, các phần mềm quản lý cho hoạt động của nhà trường. Sở GD-ĐT, Phòng GD&ĐT đầu tư các trang thiết bị, các phần mềm và bồi dưỡng CBQL, giáo viên thực hiện nắm công nghệ thông tin trong giáo dục mầm non có hiệu quả.

**3.5. Triển khai hướng dẫn cách đánh giá theo chuẩn phát triển trẻ em 5-6 tuổi** do Bộ GD&ĐT ban hành vào cuối năm học 2008 - 2009.

## **4. Công tác phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ, cộng đồng và tuyên truyền về giáo dục mầm non:**

Tích cực phổ biến những quy định của ngành và kiến thức nuôi dạy con cho cha mẹ và cộng đồng. Kết hợp chặt chẽ giữa các ban ngành, các cấp và cộng đồng địa phương trong việc nâng cao chất lượng CSGD trẻ tuổi mầm non.

Đẩy mạnh việc xây dựng góc tuyên truyền của trường, nhóm, lớp.

Thông qua các hoạt động thực tiễn, các phương tiện thông tin đại chúng và tạp chí của ngành để tuyên truyền về kết quả và giải pháp phát triển giáo dục mầm non của địa phương; sưu tầm, phát hành các ấn phẩm về giáo dục mầm non tại cơ sở để trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm; phổ biến kiến thức khoa học về nuôi dạy con cho cha mẹ, nhất là đối với các vùng có tỷ lệ trẻ đi nhà trẻ thấp. Kết nối internet để xem trang Web của Vụ Giáo dục mầm non và phổ biến cho phụ huynh cùng xem để phụ huynh có thể trao đổi học tập về cách nuôi dạy con tại gia đình ([www://mamnon.com.vn/](http://www://mamnon.com.vn/)).

## **5. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ CBQL và giáo viên:**

Thực hiện quản lý và đánh giá chất lượng giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non đã được ban hành nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên, thực hiện đổi mới phương pháp nhằm đảm bảo chất lượng của đội ngũ tương ứng với trình độ được đào tạo, bồi dưỡng song song với việc nâng cao tỷ lệ đạt chuẩn và trên chuẩn.

Các cơ sở giáo dục mầm non tạo điều kiện và khuyến khích giáo viên tự học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và đạo đức nhà giáo để vận dụng kiến thức BDTX chu kỳ II vào trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ. Đặc biệt quan tâm đến việc sử dụng tài liệu đã được địa phương biên soạn về truyền thống lịch sử văn hóa dân gian, văn hóa xã hội của địa phương, giúp CBQL, giáo viên nâng cao nhận thức, tình cảm, trách nhiệm và hiểu biết của mình về nơi đang sống và làm việc.

Về chính sách đối với giáo viên: triển khai thực hiện Thông tư 71/2008/TT-BGD&ĐT-BNV hướng dẫn định mức biên chế giáo viên mầm non đảm bảo đủ số

lượng đội ngũ để thực hiện nhiệm vụ chăm sóc giáo dục trẻ. Tham mưu và triển khai tuyển giáo viên mầm non vào biên chế nếu đủ điều kiện; Chú trọng sắp xếp đội ngũ cho phù hợp giữa nhà trẻ và mẫu giáo, giữa nuôi và dạy để đảm bảo chất lượng đồng đều và toàn diện. Bổ sung đội ngũ kế toán- văn phòng, y tế cho các trường mầm non theo Điều lệ trường mầm non.

Về công tác xây dựng và quản lý đội ngũ cán bộ quản lý; Cần rà soát lại đội ngũ CBQL, bổ sung cho những nơi còn thiếu để bảo đảm có đủ số lượng và chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý thực hiện tốt nhiệm vụ năm học. tăng cường bồi dưỡng kiến thức về CNTT, về quản lý tài chính cho CBQL trường mầm non để đảm bảo thực hiện chủ đề năm học là "**Năm học ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới quản lý tài chính và xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực**". Cần có kế hoạch bồi dưỡng CBQL để tiếp cận chỉ đạo chương trình giáo dục mầm non, nâng cao năng lực quản lý nhà trường, nâng cao hiểu biết và kiến thức về các văn bản quy định hiện hành để đáp ứng với yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục mầm non tiếp tục thành lập các tổ chức chính trị, đoàn thể để cùng với chính quyền chăm lo bảo vệ lợi ích chính đáng của người lao động.

## **6. Về cơ sở vật chất, thiết bị và kinh phí đầu tư**

Các Phòng GD&ĐT tích cực tham mưu cho UBND và các ban ngành trong việc quy hoạch đất cho phát triển GDMN. đặc biệt các thành phố, khu đô thị lớn, khu công nghiệp cần có kế hoạch dành đất, đầu tư kinh phí xây dựng trường mầm non. Sử dụng hiệu quả nguồn vốn kiên cố hóa trường học giai đoạn II để nâng cấp cơ sở vật chất, xây mới, xóa phòng tranh tre, nứa lá, phòng học nhờ, học tạm của GDMN, thực hiện đảm bảo có đủ phòng học an toàn cho trẻ, đồng thời đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục tăng đầu tư kinh phí xây dựng trường chuẩn quốc gia, xây dựng cơ sở vật chất trường lớp, công trình vệ sinh, nguồn nước sạch, bếp ăn...

Để chuẩn bị triển khai có hiệu quả chương trình giáo dục mầm non mới, các Phòng GD&ĐT cần sớm có kế hoạch chỉ đạo cơ sở tăng cường nguồn kinh phí và xã hội hóa giáo dục để mua sắm đồ dùng dạy học, đồ chơi cho trẻ; đồng thời đầu tư trang thiết bị, đồ chơi, học liệu cho các trường đáp ứng yêu cầu danh mục thiết bị đồ chơi tối thiểu phục vụ chương trình thí điểm GDMN theo Quyết định 2227/QĐ-BGD&ĐT ngày 8/5/2006.

Về đầu tư nguồn lực cho GDMN: Cần tham mưu với UBND các cấp tăng đầu tư ngân sách và các nguồn thu hợp pháp khác của địa phương cho GDMN. Tiếp tục tham mưu với các cấp các ngành đầu tư tối thiểu 10% tổng chi ngân sách nhà nước về GDMN theo hướng dẫn của Thông tư liên tịch số 05/2003/TTLT/BGD&ĐT-BNV-BTC.

## **7. Thực hiện công bằng trong giáo dục và ưu tiên phát triển giáo dục dân tộc, giáo dục khuyết tật**

Các vùng nông thôn khó khăn cần tập trung đầu tư CSVC, đội ngũ giáo viên, phối hợp với các ngành và gia đình vận động trẻ em, đặc biệt là trẻ 5 tuổi (sinh năm 2003) các gia đình đồng bào dân tộc ra lớp, triển khai thực hiện Quyết định 112/2007/QĐ-TTg về việc hỗ trợ cho trẻ em trong các gia đình nghèo để trẻ đến lớp; Tập trung ưu tiên phát triển giáo dục mầm non vùng dân tộc. Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn và tiếng dân tộc cho giáo viên dạy vùng dân tộc khemmer để làm tốt việc chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ dân tộc nhằm giúp trẻ vào lớp 1 thuận lợi.

Tiếp tục triển khai Quyết định số 23/2006/QĐ-BGDĐT quy định về giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật. Phối hợp với Y tế trong công tác phát hiện và can thiệp sớm cho trẻ khuyết tật mầm non. Lập hồ sơ, xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân, tổ chức giáo dục hòa nhập và đánh giá trẻ khuyết tật làm cơ sở cho công tác chuyển giao trẻ lên Tiểu học.

## **8. Về công tác tổ chức quản lý :**

### ***8.1. Nâng cao năng lực quản lý giáo dục mầm non***

Tổ chức các lớp tập huấn phổ biến và hướng dẫn cơ sở thực hiện một số văn bản quy phạm pháp luật của GDMN mới được ban hành, tập huấn cho CBQL cốt cán về công tác quản lý tài chính trong các cơ sở GDMN.

Các Phòng GD&ĐT cần tham mưu thực hiện có hiệu quả phân cấp quản lý giáo dục theo các văn bản hiện hành; chú trọng phối hợp quản lý, tạo điều kiện để các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập phát triển.

### ***8.2. Công tác kiểm tra, kiểm định chất lượng, thanh tra, thi đua***

Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện quản lý nhà nước về giáo dục mầm non ở các tỉnh, thành ( từ 3 - 5 tỉnh, thành). Vì vậy, trong năm học này, công tác thanh tra, kiểm tra tập trung vào việc thực hiện các quy định, quy chế về chuyên môn nghiệp vụ chăm sóc, giáo dục trẻ trong tất cả các cơ sở GDMN theo các văn bản pháp quy hiện hành. Chỉ tiêu tiến hành thanh tra, kiểm tra khoảng 20% các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn

Phòng Giáo dục và Đào tạo cần phối hợp để đẩy mạnh hoạt động kiểm tra, giám sát các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập theo quy chế tổ chức và hoạt động của trường mầm non tư thục.

Công tác kiểm định chất lượng các nhà trường mầm non; Trong khi chờ đợi các văn bản hướng dẫn chính thức, các Phòng Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo việc kiểm định chất lượng các nhà trường theo các tiêu chuẩn đã quy định tại Quyết định 14/2008/QĐ-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 7 tháng 4 năm 2008 ban hành Điều lệ trường mầm non và Quy chế công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia giai đoạn tiếp theo. Chú ý công tác thi đua đề nghị xét tặng và tôn

vinh các CBQL và giáo viên mầm non tiêu biểu để tạo động lực phấn đấu cho đội ngũ CBQL và giáo viên toàn ngành.

**8.3. Triển khai thực hiện cải cách hành chính**, tin học hóa công tác quản lý ở các cấp quản lý giáo dục (Bộ và Sở, Phòng), các trường sư phạm và các cơ sở giáo dục mầm non. Thực hiện thông tin, báo cáo định kỳ có chất lượng. Mở rộng kết nối INTERNET, khai thác thông tin mạng giáo dục, hệ thống email để trao đổi văn bản hành chính điện tử, ứng dụng CNTT vào quản lý văn bản, quản lý hành chính trong giáo dục mầm non

Căn cứ vào hướng dẫn trên đây, yêu cầu các Phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch cụ thể của năm học đối với bậc học mầm non và thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc, cần báo cáo kịp thời về Sở Giáo dục và Đào tạo để được hướng dẫn chỉ đạo giải quyết.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

*(đã ký)*

**Nơi nhận:**

- Vụ GDMN ( để báo cáo );
- BGD Sở;
- Các Phòng GD huyện, thành phố;
- Lưu VP,MN.

**Lê Kim Hoàng**